

điểm a khoản 7 Điều 8 Nghị định này khi xem xét cấp Giấy phép cho các tổ chức đang có hoạt động tài chính quy mô nhỏ trước khi Nghị định này có hiệu lực.

2. Điều khoản miễn trừ này chỉ có hiệu lực áp dụng trong 24 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

#### **Điều 37. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày được đăng Công báo và thay thế các quy định trước đây trái với Nghị định này.

2. Trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các tổ chức đang thực hiện hoạt động tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam phải tiến hành các thủ tục đề nghị Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép theo các quy định tại Nghị định này hoặc chấm dứt hoạt động tài chính quy mô nhỏ.

#### **Điều 38. Trách nhiệm thi hành**

1. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

## **CÁC BỘ**

### **BỘ CÔNG NGHIỆP**

**QUYẾT ĐỊNH số 09/2005/QĐ-BCN**  
ngày 04/3/2005 của Bộ trưởng  
**Bộ Công nghiệp** về việc chuyển  
**Tổng công ty Giấy Việt Nam**  
**sang hoạt động theo mô hình**  
**Công ty mẹ - Công ty con.**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP*  
ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính  
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,  
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công  
nghiệp;

*Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP*  
ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính  
phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà  
nước và chuyển đổi tổng công ty nhà  
nước, công ty nhà nước độc lập theo mô  
hình Công ty mẹ - Công ty con;

*Căn cứ Quyết định số 29/2005/QĐ-TTg*  
ngày 01 tháng 02 năm 2005 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc chuyển Tổng  
công ty Giấy Việt Nam sang hoạt động  
theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng  
công ty Giấy Việt Nam tại Công văn số  
168/CV-HĐQT ngày 28 tháng 02 năm  
2005 về việc chuyển Tổng công ty Giấy

*Việt Nam sang hoạt động theo mô hình  
Công ty mẹ - Công ty con;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ  
chức - Cán bộ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chuyển Tổng công ty Giấy Việt Nam sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

**1.** Công ty mẹ được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng công ty, Công ty Giấy Bãi Bằng và các đơn vị sự nghiệp của Tổng công ty Giấy Việt Nam, bao gồm: Viện Công nghiệp giấy và xenluylô, Trung tâm Nghiên cứu cây nguyên liệu giấy và Trường Đào tạo nghề giấy.

Công ty mẹ là công ty nhà nước thực hiện hạch toán kinh doanh và đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, theo Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế tài chính của Công ty mẹ do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### 2. Công ty mẹ có:

- a) Tên gọi: Tổng công ty Giấy Việt Nam;
- b) Tên giao dịch quốc tế: VIET NAM PAPER CORPORATION;
- c) Tên viết tắt: VINAPACO;
- d) Trụ sở chính: số 25 Lý Thường Kiệt - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội;

đ) Vốn điều lệ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2004: 1.045,865 tỷ đồng.

**3. Tổ chức quản lý của Công ty mẹ gồm:** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

### 4. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty mẹ:

- a) Sản xuất, kinh doanh các loại giấy, xenluylô, các sản phẩm từ giấy, nguyên liệu giấy, dăm mảnh, văn phòng phẩm, hóa chất, vật tư, thiết bị, phụ tùng phục vụ ngành giấy;
- b) Khai thác, chế biến, kinh doanh các loại nông, lâm sản, gỗ và các sản phẩm chế biến từ gỗ (gỗ dán, ván ép, bút chì, đũa, đồ mộc);
- c) Sản xuất, kinh doanh ngành in, các sản phẩm văn hóa phẩm, xuất bản phẩm, các sản phẩm may mặc, da giầy, các mặt hàng từ chất dẻo;
- d) Thiết kế, thi công, xây lắp phục vụ lâm nghiệp, khai hoang, trồng rừng, khai thác rừng, khoanh nuôi làm giàu rừng, thủy lợi nhỏ, xây dựng dân dụng và công nghiệp; quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển vốn rừng,
- đ) Kinh doanh sắt thép đặc chủng sử dụng cho ngành giấy; sửa chữa các thiết bị, nhà xưởng sản xuất giấy; sản xuất, lắp đặt thiết bị phụ trợ, kết cấu kim loại ngành công nghiệp (cơ và điện);
- e) Kinh doanh phụ tùng xe máy chuyên dụng để bốc xếp, vận chuyển nguyên

liệu; dịch vụ thiết bị vật tư xăng dầu; sửa chữa xe máy; dịch vụ khoa học công nghệ, vật tư kỹ thuật và phục vụ đời sống; dịch vụ vận tải lâm sản và bốc xếp hàng hóa vật tư;

g) Xuất nhập khẩu sản phẩm giấy, xenluylô, lâm sản, thiết bị, vật tư, hóa chất và các loại hàng hóa khác phục vụ cho sản xuất, kinh doanh của Công ty mẹ;

h) Sản xuất và kinh doanh điện;

i) Kinh doanh nhà khách, khách sạn và các dịch vụ kèm theo; dịch vụ cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng kho bãi; kinh doanh tổ chức dịch vụ, đăng cai các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;

k) Nghiên cứu khoa học và công nghệ, thực hiện các dịch vụ thông tin, đào tạo, tư vấn đầu tư, thiết kế công nghệ, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong các lĩnh vực: nguyên liệu, phụ liệu, thiết bị phụ tùng, các sản phẩm giấy, xenluylô, nông, lâm nghiệp; sản xuất thử nghiệm và sản xuất lô nhỏ các mặt hàng từ kết quả nghiên cứu; nghiên cứu cây nguyên liệu và các vấn đề lâm sinh xã hội và môi trường có liên quan đến nghề rừng;

l) Đào tạo công nhân kỹ thuật công nghệ và cơ điện phục vụ sản xuất kinh doanh của ngành công nghiệp giấy; bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho cán bộ kỹ thuật và quản lý điều hành của các

doanh nghiệp sản xuất giấy và tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra nâng bậc cho công nhân; hợp tác liên kết với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và sản xuất kinh doanh trong và ngoài nước để đa dạng hóa các loại hình đào tạo, tổ chức lao động sản xuất, dịch vụ gắn với đào tạo;

m) Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Công ty con và công ty liên kết:**

### **1. Các công ty con, bao gồm:**

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Nguyên liệu và Bột giấy Thanh Hóa,

- Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Nguyên liệu Giấy miền Nam.

b) Công ty cổ phần mà Công ty mẹ giữ cổ phần chi phối:

- Công ty cổ phần Giấy Tân Mai,  
 - Công ty cổ phần Giấy Đồng Nai,  
 - Công ty cổ phần Giấy Bình An,  
 - Công ty cổ phần Giấy Việt Trì,  
 - Công ty cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà,

- Công ty cổ phần Giấy Hoàng Văn Thụ.

### **2. Các công ty liên kết:**

- Công ty cổ phần Nhất Nam,

- Công ty cổ phần Diêm Thống Nhất,
- Công ty cổ phần May - Diêm Sài Gòn,
- Công ty cổ phần In Phúc Yên,
- Công ty cổ phần Giấy Vạn Điểm.

**Điều 3.** Các đơn vị sự nghiệp của Tổng công ty Giấy Việt Nam là Viện Công nghiệp giấy và xenluylô, Trung tâm Nghiên cứu cây nguyên liệu giấy và Trường Đào tạo nghề giấy trở thành các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty mẹ.

**Điều 4.** Hội đồng quản trị Tổng công ty Giấy Việt Nam có trách nhiệm:

1. Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
2. Xây dựng Quy chế tài chính của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt;
3. Xây dựng phương án chuyển đổi hình thành các công ty con trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt, quyết định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam, Tổng giám đốc Công ty Giấy Bãi Bằng, Viện trưởng Viện Công nghiệp giấy và xenluylô, Giám đốc Trung tâm Nghiên

cứu cây nguyên liệu giấy, Hiệu trưởng Trường Đào tạo nghề giấy và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

**Hoàng Trung Hải**

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**QUYẾT ĐỊNH số 199/2005/QĐ-BLĐTBXH** ngày 07/3/2005 của  
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương  
binh và Xã hội về việc ban  
hành **Quy chế tạm thời hoạt  
động thanh tra nhà nước về  
lao động theo phương thức  
thanh tra viên phụ trách vùng.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG  
BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 12 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;